

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Bình Định

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả đạt được; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh;
- Nhận diện những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, khoảng trống (nếu có) nhằm đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cũng như các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành Luật trong thời gian tới;
- Phát hiện, khen thưởng, đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết Luật Hòa giải ở cơ sở phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, thực chất, toàn diện; đảm bảo đúng mục đích và tiến độ đề ra, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, bám sát các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh;
- Bám sát Đề cương tổng kết, có số liệu chứng minh cụ thể; chú trọng phân tích tồn tại, hạn chế, vướng mắc của Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có) và đề xuất giải pháp cụ thể;
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổng kết các văn bản, phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi, nội dung tổng kết

a) Phạm vi tổng kết:

- Việc tổng kết được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan và các địa phương.

- Mốc thời gian thông tin, số liệu tổng kết: Tính từ tháng 01/2014 đến hết tháng 6/2023.

b) Nội dung tổng kết: Theo Đề cương Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các biểu mẫu thống kê kèm theo Kế hoạch này (Phụ lục I và II).

2. Hình thức tổng kết

- Căn cứ tình hình thực tế, điều kiện cụ thể, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các địa phương chủ động lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết phù hợp.

- Căn cứ tình hình thực tế, giao Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp.

III. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VIỆC TỔNG KẾT

1. Tổ chức kiểm tra kết quả triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở gắn với các Đoàn kiểm tra của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh

- Chủ trì thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.
- Tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Phối hợp thực hiện: Thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II, III/2023.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông về kết quả tổ chức thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

a) Xây dựng, đăng tải các tin, bài, phóng sự; phát hành sản phẩm truyền thông về kết quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh, Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, các địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2023 (cao điểm từ ngày 15/10/2023 đến 15/11/2023).

b) Tổ chức sưu tầm, cung cấp tài liệu, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu, hình ảnh... phục vụ, triển khai công tác hòa giải ở cơ sở trong 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở. Các thông tin, tư liệu sưu tầm bảo đảm chất lượng, tiêu

chuẩn về hình ảnh và âm thanh để có thể sử dụng vào việc sản xuất các chương trình phát thanh - truyền hình (theo tiêu chuẩn HD). Chú trọng thông tin về những sáng kiến, mô hình, cách làm hay, hiệu quả, những tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác này.

- Tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

c) Xây dựng Tạp chí truyền hình Pháp luật và đời sống nội dung chuyên đề về tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở gắn với tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11).

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Phối hợp thực hiện: Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.
- Thời gian thực hiện: Tháng 9 - 11/2023.

3. Xây dựng dự thảo các báo cáo tổng kết

a) Xây dựng báo cáo tổng kết của các cơ quan, đơn vị và địa phương¹

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở (Phụ lục báo cáo được gửi theo Kế hoạch này).

- Thời gian hoàn thành: Đề nghị gửi báo cáo tổng kết về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) và email: hiennnn@stp.binhdinhh.gov.vn trước ngày **14/7/2023**.

b) Xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở của UBND tỉnh

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian trình UBND tỉnh: Trước ngày 01/8/2023.

4. Tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở

Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng tỉnh) đề xuất, trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hoà giải ở cơ sở. Đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở theo đề nghị của Bộ Tư pháp (nếu có).

¹ Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh đơn đốc việc tổ chức các hoạt động tổng kết; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

b) Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

Phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất, trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ (quy định tại mục III của Kế hoạch này) bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ.

2. Kinh phí phục vụ tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị và địa phương được lấy từ nguồn kinh phí thường xuyên năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương dành cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có).

Kinh phí phục vụ tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở của UBND tỉnh được bố trí trong kinh phí hoạt động của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Kinh phí khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT
10 NĂM THI HÀNH LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ
(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày tháng 5 năm 2023
của UBND tỉnh Bình Định)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật (văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt).

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, truyền thông về Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

- Các hình thức phổ biến, truyền thông đã được áp dụng, triển khai (tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu...); kết quả đạt được.

- Số lượng cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ về hòa giải ở cơ sở được tuyên truyền, phổ biến; số lượng các chương trình phát sóng, phát thanh, số chuyên mục đăng tải trên báo, mạng internet; số lượng Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến về pháp luật hòa giải ở cơ sở.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở

- Tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở

- Hòa giải viên

d) Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác hòa giải cơ sở

e) Khen thưởng trong công tác hòa giải cơ sở

g) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm bố trí cho công tác hòa giải ở cơ sở. Đánh giá rõ mức độ bố trí kinh phí theo hàng năm (tăng hoặc giảm) từ khi có Luật Hòa giải ở cơ sở đến nay.

- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác hòa giải ở cơ sở: Nêu rõ các hình thức, hoạt động huy động nguồn lực trong xã hội (con người và kinh phí) triển khai công tác hòa giải ở cơ sở tại cơ quan, đơn vị, địa phương; mức kinh phí huy động được.

h) Kết quả đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở

2. Sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị với cơ quan Tư pháp cùng cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở

Đánh giá sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị với cơ quan Tư pháp cùng cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở (thực hiện đầy đủ chưa? Mức độ thực hiện như thế nào, có hiệu quả hay không?).

3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở (*chỉ dành cho địa phương*)

- Số lượng tổ hòa giải và hòa giải viên, thành phần của Tổ hòa giải; Cung cố, kiện toàn Tổ hòa giải.

- Hoạt động của Tổ hòa giải (tổng số vụ, việc đã tiến hành hòa giải trong 10 năm, số vụ việc hòa giải thành, tỷ lệ hòa giải thành...). Nội dung, tính chất, lĩnh vực phát sinh nhiều mâu thuẫn, tranh chấp được hòa giải.

- Đánh giá chất lượng hòa giải viên và hiệu quả hoạt động của Tổ hòa giải trên địa bàn.

- Đánh giá việc thực hiện thỏa thuận hòa giải thành (tỷ lệ các vụ, việc đã thực hiện thỏa thuận hòa giải thành?).

4. Đánh giá chung

- Đánh giá chung những kết quả đạt được.

- Đánh giá nhu cầu xã hội về hòa giải ở cơ sở.

- Đánh giá tác động xã hội của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THI HÀNH LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN; BẤT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ (NẾU CÓ)

1. Tập trung đánh giá tồn tại, hạn chế trong tổ chức thi hành Luật trên thực tế; bất cập trong các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có).

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân từ thực tiễn (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

b) Nguyên nhân từ các quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Bài học kinh nghiệm

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đề xuất, kiến nghị

a) Về hoàn thiện các quy định của pháp luật

Kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có).

b) Về tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

Các đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Giải pháp

Các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở; tăng số vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được áp dụng biện pháp hòa giải ở cơ sở; tăng tỷ lệ hòa giải thành.

- Giải pháp trước mắt.
- Giải pháp lâu dài.

Phụ lục II
BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THI HÀNH
LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ
(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày tháng 5 năm 2023
của UBND tỉnh Bình Định)

1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

STT	Các loại văn bản							Ghi chú
	Chỉ thị	Kết luận/Thông báo	Nghị quyết/Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/Hướng dẫn	Văn bản khác	

2. Thống kê kinh phí chi hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 10 năm qua *(chỉ dành cho địa phương)*

STT	Chi thù lao cho hòa giải viên	Chi bầu hòa giải viên	Chi hỗ trợ Tổ hòa giải (văn phòng phẩm, photo tài liệu...)	Chi hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn, rủi ro (nếu có)	Chi tập huấn, cung cấp tài liệu, nâng cao năng lực cho hòa giải viên	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)